

Bản án số: 56/2019/HS-PT

Ngày 25 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Hoàng

Các Thẩm phán:

Ông Trần Trọng Nhân

Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh CM

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Kông - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh CM xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo Trần Tuấn A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TVT.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Tuấn A, sinh năm 1990; tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Ấp Kinh Hăng C, xã KH, huyện TVT, tỉnh CM; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Trần Văn Tuyên và bà Châu Thị Hiền; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 02 người; tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31 tháng 10 năm 2018 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp RL, xã KH, huyện TVT, tỉnh CM.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Kiều Trg, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Trú tại: Ấp RL, xã KH, huyện TVT, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 19 tháng 5 năm 2018, Trần Thanh T, Ngô Chí Dũng cùng một số người bạn đến quán của bà Nguyễn Kiều Trg ở ấp RL, xã KH, huyện

TVT, tỉnh CM uống nước giải khát. Tại đây có Trần Tuấn A, Ngô Văn Mun, Trần Bá Thiên cùng một số người bạn đang đánh bi da.

Trần Thanh T và Ngô Chí Dũng chơi đá banh bàn. Mun lén rút cây chêm chân bàn làm cho bàn banh lệch qua một bên bị Trần Thanh T phát hiện nên cự cãi với Mun. Sau đó, Trần Thanh T cự cãi và dùng cơ bi da thụt vào người Thiên; Tuấn A đứng gần, đứng cách Trần Thanh T khoảng 1,3 m và dùng đầu lớn cơ bi da đánh vào gáy của Tuấn một cái làm Trần Thanh T té xuống sàn nhà bất tỉnh.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 204/TgT ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh CM kết luận thương tích của anh Trần Thanh T như sau:

Gãy thân sống cổ C2 không ảnh hưởng thần kinh. Tỷ lệ 31%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TVT quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Tuấn A 2 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, bị cáo Trần Tuấn A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo về xin giảm nhẹ hình phạt tù hoặc cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo xin rút lại yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn A, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được Trh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Trần Tuấn A thừa nhận: Bị cáo đã dùng đầu lớn cơ bi da đánh vào gáy của anh Trần Thanh T một cái làm Tuấn té xuống sàn nhà bất tỉnh. Bị cáo thừa nhận thương tích của anh Trần Thanh T gây thân sống cổ C2 qua giám định thương tích với tỷ lệ 31% là do bị cáo gây ra.

Do vậy bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TVT xét xử bị cáo Trần Tuấn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Tuấn A thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, gây thương tích cho bị hại 31%. Hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở khu dân cư. Hiện nay tình hình giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực không giảm mà còn có chiều hướng tăng. Do đó, án sơ thẩm áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Trong đơn kháng cáo của bị cáo, bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần kích động mạnh do bị hại đánh bạn của bị cáo; Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại đã bãi nại cho bị cáo, đồng thời bị cáo yêu cầu giám định lại thương tích cho bị hại do kết luận giám định pháp y về thương tích kết luận bị hại bị “Gãy thân sống cổ C2 không ảnh hưởng thần kinh” nhưng kết luận tỷ lệ tổn thương 31% là quá cao.

Hội đồng xét xử xét thấy việc bị cáo đánh bị hại với lỗi cố ý, trong khi giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn thì không thể xem là trạng thái tinh thần kích động mạnh theo như kháng cáo của bị cáo.

Đối với yêu cầu giám định lại thương tích của bị hại là không có cơ sở cấp nhận bởi khi có kết quả giám định thương tích bị cáo đã được thông báo nhưng bị cáo không có ý kiến phản đối, bị cáo cũng không khiếu nại cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TVT. Hơn nữa yêu cầu giám định lại cũng không có căn cứ và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã rút lại yêu cầu này nên hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Các lý do bị cáo đưa ra xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ là gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại đã bãi nại cho bị cáo. Các lý do này thuộc tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét. Bị cáo phạm tội tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự có mức hình phạt trong khung quy định từ 05 năm đến 10 năm tù nhưng án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới khung. Xử phạt bị cáo 02 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt liền kề đã tương xứng phù hợp với quy định của pháp luật và đã có xem xét toàn diện vụ án cũng như tính chất nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phù hợp với nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo cũng xác định ngoài các lý do nêu trên thì không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ hay tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được án sơ thẩm xem xét nên kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ nhận định trên nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM là phù hợp.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[5]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn A.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TVT.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Tuấn A 2 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM;
- Công an tỉnh CM;
- Tòa án nhân dân huyện TVT;
- Công an huyện TVT;
- Viện kiểm sát nhân dân h. TVT;
- Chi cục THADS huyện TVT;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Minh Hoàng